

PHỤ LỤC 13

THẺ LỆ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HĐQT & BKS VPBANK NHIỆM KỲ 2010 - 2015

(Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/04/2012)

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 12 thông qua ngày 16/06/2010;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ VPBank được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2011;

Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) nhiệm kỳ 2010-2015 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên diễn ra vào ngày 24/04/2012 được thực hiện như sau:

I. Đối tượng được tham gia bầu cử

1. Tất cả các cổ đông của VPBank tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên diễn ra vào ngày 24/04/2012, bao gồm cả người được cổ đông VPBank ủy quyền hợp pháp dự họp (sau đây gọi chung là cổ đông) đều có quyền tham gia bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS của VPBank nhiệm kỳ 2010-2015.
2. Cổ đông VPBank không dự họp và cũng không ủy quyền hợp pháp cho người khác dự họp, thì không có quyền tham gia bầu cử.

II. Tiêu chuẩn, điều kiện, quyền đề cử làm thành viên HĐQT, BKS

1. Các tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT, BKS VPBank thực hiện theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12, Điều lệ VPBank và các quy định pháp luật có liên quan.
2. Các tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên đã được thông báo tới quý vị cổ đông theo Thông báo số 07/2012/CV-VPB ngày 13/02/2012.

III. Hình thức phiếu bầu cử

1. Hình thức và nội dung của Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử được in trên giấy có lô-gô VPBank và được đóng dấu của VPBank;
- Trên Phiếu bầu cử có in mã cổ đông, số cổ phần mà cổ đông đại diện tại cuộc họp, mã vạch của cổ đông, và thời gian in phiếu;
- Phiếu bầu cử đã in sẵn danh sách các ứng cử viên cho từng loại chức danh và các phương án tính "**Tổng số phiếu bầu**" của cổ đông cho từng loại chức danh theo số lượng thành viên HĐQT, và BKS được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Mỗi cổ đông khi làm thủ tục đăng ký dự họp sẽ được Ban kiểm tra tư cách đại biểu phát **01 Phiếu bầu cử** (theo **Mẫu số 3** đính kèm) để bầu các chức danh: thành viên HĐQT, và thành viên BKS. Cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm tra tư cách đại biểu để được cấp lại phiếu chính xác.

IV. Phương thức bầu cử

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số lượng ứng cử viên vào vị trí thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia phiếu cho một số ứng cử viên.

- Số lượng ứng cử viên bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2010-2015 là 01 ứng cử viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 1
- Số lượng ứng cử viên bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2010-2015 là 01 ứng cử viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 1

2. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một số cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với thành viên được bầu)

V. Cách thức bầu cử

1. Cách thức bầu cử:

- a) Khi lựa chọn ứng cử viên nào, cổ đông tự điền "**Số phiếu bầu đồng ý**" cho ứng cử viên đó trên Phiếu bầu cử và ký vào ô "**chữ ký xác nhận**" bên cạnh. Tổng "**Số phiếu bầu đồng ý**" của cổ đông cho các ứng cử viên không được lớn hơn "**Tổng số phiếu bầu**" tương ứng với từng chức danh. "**Số phiếu bầu đồng ý**" phải được ghi bằng số tự nhiên nguyên dương, bao gồm các chữ số từ 0 đến 9, tách các nhóm 3 chữ số bằng dấu chấm (.) kết thúc bằng dấu chấm phẩy (;) và chỉ tính phần nguyên, không tính phần thập phân. Các số ở sau dấu phẩy (.) sẽ được hiểu là phần thập phân và không được tính vào số phiếu biểu quyết. Cổ đông không ghi phiếu biểu quyết của mình dưới dạng tỷ lệ % (phần trăm).

- b) Trường hợp cổ đông không bầu cho ứng cử viên nào thì điền số 0 vào ô “Số phiếu bầu đồng ý” của ứng cử viên đó. Thẻ bầu cử mà tất cả các ô “Số phiếu bầu đồng ý” đều bằng 0 hoặc tổng “Số phiếu bầu đồng ý” nhỏ hơn “Tổng số phiếu bầu” của cổ đông vẫn được coi là phiếu hợp lệ. Nếu cổ đông dồn hết số phiếu bầu của mình để bầu cho một ứng cử viên duy nhất thì chỉ cần điền toàn bộ Tổng số phiếu bầu của mình tương ứng với từng chức danh vào ô “Số phiếu bầu đồng ý” của ứng cử viên đó, và có thể bỏ trống (không cần điền số 0) tất cả các ô “Số phiếu bầu đồng ý” còn lại. Cổ đông không được gạch tên ứng cử viên mà mình không lựa chọn.
- c) Trường hợp cổ đông ghi sai hoặc muốn sửa đổi số phiếu bầu quyết cho các ứng cử viên, cổ đông phải gạch bỏ đề ngang lên số phiếu bầu ghi sai hoặc muốn sửa đổi, ký tên vào bên cạnh chỗ gạch bỏ và ghi lại số phiếu bầu mới, không tẩy xóa, sửa chữa trên số phiếu bầu đã ghi sai.
- d) Sau khi hoàn tất việc ghi số phiếu bầu cho các ứng cử viên trên Phiếu bầu cử theo đúng quy định, cổ đông thực hiện bỏ Phiếu bầu cử vào hòm phiếu. Việc bỏ phiếu bầu cử kết thúc khi tất cả các cổ đông có mặt đã bỏ xong Phiếu bầu cử vào hòm phiếu và Ban tổ chức chuyển hòm phiếu cho Ban kiểm phiếu để tiến hành kiểm phiếu.
- e) Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi việc bỏ phiếu kết thúc vẫn được đăng ký đại biểu và biểu quyết với những vấn đề phát sinh sau khi cổ đông đó đăng ký đại biểu nhưng không được phép tham gia bỏ phiếu bầu cử. Trong trường hợp này hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- f) Trường hợp cổ đông bỏ phiếu với số tờ Phiếu bầu cử nhiều hơn 01 phiếu thì chỉ có Phiếu bầu cử có thời gian in trên phiếu gắn với thời gian tiến hành bầu cử nhất mới có giá trị để bầu cử. Các Phiếu bầu cử khác đều không có giá trị để bầu cử, không được tính vào tổng số phiếu phát ra và kết quả kiểm phiếu.
- 2. Phiếu bầu cử không hợp lệ:** Phiếu bầu cử bị coi là không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
- a) Phiếu bầu cử không do Ban kiểm tra tư cách đại biểu phát ra, không đóng dấu VPBank hoặc không có hình thức, nội dung như đã nêu ở trên.
- b) Tổng “Số phiếu bầu đồng ý” cho các ứng cử viên mà cổ đông lựa chọn ghi trên Phiếu bầu cử lớn hơn “Tổng số phiếu bầu” của cổ đông.
- c) Phần ghi “Số phiếu bầu đồng ý” không được thực hiện theo đúng quy định tại phần IV, khoản 1, điểm a và b thẻ lệ này, ví dụ như ghi bằng chữ, tỷ lệ %, ...
- d) Phiếu bầu cử bị gạch xóa, chỉnh sửa không đúng cách thức quy định tại phần IV, khoản 1, điểm c thẻ lệ này.
- e) Phiếu bầu cử có gạch tên ứng cử viên hoặc viết thêm tên ứng cử viên không phải là những ứng cử viên được ĐHCĐ và NHNN chấp thuận theo quy định..
- f) Cổ đông không ký tên vào ô “**chữ ký xác nhận**” trên tờ phiếu bầu cử.

VI. Cách thức bỏ phiếu, kiểm phiếu

1. Cách thức bỏ phiếu:

- a) Trước khi tiến hành bầu cử, Ban kiểm tra tư cách đại biểu sẽ đọc biên bản kiểm tra tư cách đại biểu tính đến thời điểm trước khi tiến hành bầu cử để xác định tổng số cổ phần hiện diện tại đại hội làm căn cứ xác định các tỷ lệ.
- b) Sau khi đọc xong biên bản kiểm tra tư cách đại biểu, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra các hòm phiếu trước sự chứng kiến của tất cả các cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và tiến hành niêm phong hòm phiếu.
- c) Sau khi điền đúng, đủ các thông tin trên Phiếu bầu cử, cổ đông bỏ Phiếu bầu cử vào các hòm phiếu đã được niêm phong ngay khi Ban kiểm phiếu thông báo thu Phiếu bầu cử. Việc bỏ phiếu kết thúc khi tất cả các cổ đông có mặt tại cuộc họp đã bỏ Phiếu bầu cử vào hòm phiếu và Ban tổ chức chuyển cho Ban kiểm phiếu để tiến hành kiểm phiếu.

2. Nguyên tắc kiểm phiếu và biên bản kiểm phiếu:

- a) Thủ tục kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu.
- b) Kết quả kiểm phiếu được lập thành biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm phiếu và Đại biểu giám sát (nếu có). Biên bản kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính theo quy định tại khoản 5, điều 105 Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005.
- c) Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước khi bế mạc cuộc họp.¹

VII. Điều kiện trúng cử thành viên HĐQT, BKS

1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS phải có số phiếu bầu đạt trên 51% tổng số cổ phần hiện diện tại cuộc họp tại thời điểm trước khi tiến hành bầu cử.²
2. Trường hợp số ứng cử viên có tỷ lệ phiếu bầu đạt trên 51% trở lên nhiều hơn số lượng thành viên HĐQT, HĐQT độc lập, BKS theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, thì sẽ tiến hành lấy từ ứng cử viên có tỷ lệ phiếu bầu cao nhất xuống cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Nếu nhiều ứng cử viên đạt tỷ lệ phiếu bầu ngang nhau thì ứng cử viên nào đại diện sở hữu (bao gồm cả số cổ phần trực tiếp sở hữu và số cổ phần được ủy quyền đại diện tại cuộc họp) nhiều hơn tại cuộc họp sẽ được xếp trên. Nếu số cổ phần đại diện sở hữu tại cuộc họp cũng ngang nhau thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành biểu quyết lại đối với những ứng cử viên này, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Trường hợp số lượng ứng cử viên trúng cử không đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS theo quy định của pháp luật, Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu bổ sung cho đủ

¹ Khoản 5 Điều 103 Luật Doanh nghiệp

² Khoản 3 Điều 59 Luật Các Tổ chức tín dụng 2010

số lượng theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp số lượng ứng cử viên trúng cử là đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS theo quy định của pháp luật, nhưng không đủ số lượng theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, thì số thành viên còn thiếu sẽ được bầu bổ sung trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của năm tiếp theo nếu Đại hội đồng cổ đông không có quyết định khác.

VIII. Khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

1. Những khiếu nại, thắc mắc về Thể lệ bầu cử này sẽ do Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Thể lệ này đã được đọc trước cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông VPBank được tổ chức vào ngày 24/04/2012 và được đã số cổ đông dự họp thông qua.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



NGÔ CHI DŨNG